

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm,
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Sáu tháng đầu năm 2025, bên cạnh thời cơ, thuận lợi cũng còn nhiều khó khăn, thách thức (*tình hình thế giới diễn biến phức tạp, xung đột quân sự gia tăng tại một số quốc gia, khu vực; chiến tranh thương mại chưa chấm dứt do sự thay đổi nhanh chóng trong chính sách thuế quan của Hoa Kỳ; sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, tổ chức chính quyền 2 cấp; lạm phát, giá vàng tăng cao; thời tiết, dịch bệnh...*). Trước bối cảnh đó, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương; nắm chắc tình hình, chủ động có giải pháp ứng phó, thích ứng linh hoạt, kịp thời, chắc chắn trước các vấn đề phát sinh; thực hiện quyết liệt công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền 2 cấp bảo đảm tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo của Trung ương; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đột phá, quyết liệt chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực công tác; quyết liệt chỉ đạo công tác thu chi ngân sách, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; tập trung giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; rà soát các “điểm nghẽn”, “rào cản” trong từng ngành, từng lĩnh vực để có giải pháp tháo gỡ kịp thời... Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị; sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, sâu sát, kịp thời, có trọng tâm của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; sự vào cuộc tích cực của các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh; sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả tích cực, cụ thể:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Tổng sản phẩm (GRDP theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh dự ước đạt 36.154 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó khu vực: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,32%; công nghiệp và xây dựng tăng 12,22% (*công nghiệp tăng 14,27% và xây dựng tăng 6,88%*); dịch vụ tăng 9,46%. Tổng giá trị sản xuất dự ước đạt 105.954 tỷ đồng, tăng 14,01% so với cùng kỳ năm 2024¹.

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 20,42%; Công nghiệp và xây dựng chiếm 42,25%; Dịch vụ chiếm 31,83% và Thuế sản phẩm chiếm 5,51%..

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản phát triển ổn định. Tổng giá trị sản xuất toàn ngành dự ước đạt 15.801 tỷ đồng, tăng 2,44 so với cùng kỳ năm 2024;

¹ Giá trị sản xuất: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,44%; Công nghiệp và xây dựng tăng 18,32%; Dịch vụ tăng 9,62%

trong đó, nông nghiệp dự ước đạt 13.202 tỷ đồng, tăng 2,27% (trồng trọt tăng 1,2% và chăn nuôi tăng 4%), thủy sản tăng 3,4%...

Giá trị sản xuất ngành trồng trọt dự ước đạt 7.960 tỷ đồng, tăng 1,2% so với cùng kỳ. Tổng diện tích gieo trồng cây vụ Đông đạt 36.272 ha, giảm 942,7 ha so với vụ Đông năm trước; cơ cấu gieo trồng theo hướng tăng diện tích loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, thị trường tiêu thụ ổn định và tập trung với cây trồng chủ yếu như: ngô, khoai tây, rau các loại... Tổng diện tích lúa xuân gieo cấy đạt 73.008 ha, giảm 1.164 ha so với vụ Xuân năm 2024 (do thu hồi đất để xây dựng Khu công nghiệp VSIP, Khu kinh tế ven biển, điện khí, cụm công nghiệp, làm đường xá...), trong đó tổng diện tích lúa cấy bằng máy đạt 24.109 ha, cao hơn khoảng 2.000 ha so với vụ Xuân năm trước, giống lúa chất lượng cao chiếm khoảng 32.010,44 ha; giống đặc sản có chất lượng gạo ngon, giá trị cao, lúa lai chiếm 2.907,09 ha²; công tác gieo cấy nhanh gọn, đúng lịch thời vụ, thực hiện tốt phòng trừ sâu bệnh theo chỉ đạo của tỉnh, cây sinh trưởng tốt. Trồng và thu hoạch cây màu Xuân, màu Hè và màu Hè Thu³. Chỉ đạo thành lập Đoàn và tổ chức kiểm tra công tác sản xuất, bảo vệ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; tăng cường thực hiện các quy định về kinh doanh xuất khẩu gạo. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp⁴.

Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi dự ước đạt 4.603 tỷ đồng, tăng 4,0% so với cùng kỳ. Chỉ đạo phát triển sản xuất chăn nuôi bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học; cơ cấu đàn vật nuôi theo hướng tăng tỷ lệ giống cao sản, nuôi thương phẩm, hợp lý về số lượng và đảm bảo về chất lượng. Tính đến tháng 5/2025, tổng đàn trâu, bò ước đạt 59,8 nghìn con, tăng 0,6%; tổng đàn lợn ước đạt 516,8 nghìn con, tăng 1,4%; tổng đàn gia cầm ước đạt 14,3 triệu con, tăng 2,3% so với cùng kỳ. Công tác giám sát, kiểm soát dịch bệnh, tiêm vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện theo quy định⁵. Chăn nuôi trang trại công nghiệp, bán công nghiệp, áp dụng quy trình thực hành chăn nuôi tốt, chăn nuôi an toàn sinh học có xu hướng tăng mạnh, nhất là trong chăn nuôi lợn; mô hình liên kết trong chăn nuôi, xu thế phát triển mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã, hiệp hội chăn

² Báo cáo số 212/BC-SNNMT ngày 13/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

³ Báo cáo số 212/BC-SNNMT của SNN&MT: Diện tích cây màu Xuân đã trồng 14.985 ha, đạt 99,9% kế hoạch, cao hơn 4,8% so với cùng kỳ, với các loại cây trồng như ngô, lạc, dưa bí, đậu đỗ, rau màu các loại, đến ngày 12/6/2025 có 14.115 ha (94,2%) diện tích đã thu hoạch. Diện tích cây màu Hè (chủ yếu là rau màu các loại) đã trồng 11.080 ha, đạt 95,3% kế hoạch, trong đó 36,8% diện tích đã thu hoạch. Diện tích cây màu hè thu đã trồng đạt khoảng 500 ha...

⁴ Báo cáo số 212/BC-SNNMT của SNN&MT: (1) Chính sách hỗ trợ máy của tỉnh theo Nghị quyết số 29/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ đợt 1 năm 2025 các hộ nông dân mua máy cấy, hệ thống thiết bị sấy của các huyện, thành phố (277 máy cấy, 07 thiết bị sấy) với tổng kinh phí hỗ trợ là 7.871.700.000 đồng theo... (2) Cơ chế, chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất đai theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Đã triển khai hỗ trợ trên địa bàn thôn An Ninh và thôn Vạn Phúc, xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ với tổng kinh phí 723.255.000 đồng theo Quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 16/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đang triển khai các bước quy trình, hoàn thiện thủ tục hỗ trợ 02 xã: Bình Định và Bình Thanh, huyện Kiến Xương...

⁵ Báo cáo số 212/BC-SNN&MT: Ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cúm gia cầm, triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và khẩn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi, Kế hoạch giám sát chủ động vi rút Dịch tả lợn Châu Phi năm 2025; tổ chức thực hiện "Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm" đợt 1 năm 2025 theo kế hoạch; xuất hóa chất dự trữ hỗ trợ thực hiện phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ; cấp vắc xin dự trữ quốc gia hỗ trợ các địa phương bệnh Lở mồm long móng. Đã có 1.653.606 lượt con lợn, 42.322 lượt con trâu, bò, dê, 8.287.209 lượt con gia cầm và 42.858 con chó, mèo được tiêm phòng các loại vắc xin, đạt tỷ lệ 44,92% so với diện tích tiêm phòng. Đến ngày 08/6/2025, đã kiểm tra và cấp 2.794 giấy Chứng nhận kiểm dịch động vật, 246 giấy Chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật với 220.494 con lợn, 5.079 con trâu bò, 11.643.641 con gia cầm, 3.356.042 kg sản phẩm động vật, 04 con chó mèo; đã thực hiện kiểm soát giết mổ 579 con lợn...

nuôi, mô hình trang trại chăn nuôi công nghiệp của doanh nghiệp chăn nuôi theo chuỗi được duy trì, phát triển, hiệu quả được nâng dần⁶.

Giá trị sản xuất ngành thủy sản dự ước đạt 2.592 tỷ đồng, tăng 3,4% so với cùng kỳ. Nắm bắt tình hình nuôi trồng thủy sản, sản xuất giống; thực hiện công tác bảo vệ, tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản; chỉ đạo tăng cường công tác quan trắc, cảnh báo môi trường và phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản. Diện tích nuôi trồng thủy sản ước đạt 15.041,76 ha, giảm 323,33 ha so với năm 2024 do một số diện tích lấy ra phục vụ Quy hoạch khu kinh tế ven biển. Diện tích chuyển đổi từ trồng lúa kém hiệu quả sang nuôi thủy sản trong ao bán nổi đạt 302,229 ha/19 vùng thuộc 5 huyện. Trên địa bàn tỉnh có 646 lồng cá thực nuôi/77.303 m³ với các đối tượng nuôi chủ yếu là cá lăng, chép, trắm và điêu hồng, 2.152 bè nuôi hàu cửa sông; đã sản xuất gần 536 triệu giống thủy sản; thực hiện 3 đợt thả giống ra thủy vực tự nhiên theo Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chất lượng khai thác thủy sản và năng lực quản lý tàu cá được nâng cao; ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh. Toàn tỉnh có 738 tàu cá (*134 tàu có chiều dài từ 15m trở lên; 259 tàu có chiều dài từ 12-15m; 345 tàu có chiều dài 6-12m*) đăng ký công suất 104.198,5 KW, 100% tàu cá được cấp giấy phép khai thác thủy sản, được kê biển số, đánh dấu theo quy định; 100% tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định⁷... Công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) đã và đang được tích cực triển khai thực hiện theo quy định; tổ chức thực hiện 04 đợt tuần tra, kiểm soát hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng biển Thái Bình.

Công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo; tổ chức Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” nhân dịp Xuân Ất Ty năm 2025. Toàn tỉnh đã trồng 1.308.850 cây phân tán (*gồm các loài cây: Phi lao, Lát hoa, Sao đen, Bàng Đài Loan, Sấu, Kèn hồng...*). Quản lý bảo tồn và phát triển bền vững 2 khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải và Thái Thụy.

Xây dựng nông thôn mới nâng cao được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả; 6 tháng đã công nhận 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao⁸; đến nay, công nhận 46 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (chiếm tỷ lệ 20,63% số xã) và 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Phân bổ kinh phí thưởng cho 14 xã nông thôn mới nâng cao và 03 xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, cho xã Đông Phương, huyện Đông Hưng và xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020. Sơ kết báo cáo 3 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU

⁶ Báo cáo số 212/BC-SNN&MT: Toàn tỉnh có 1.558 trang trại (39 trang trại chăn nuôi quy mô lớn; 491 trang trại chăn nuôi quy mô vừa và 1.028 trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ). Tỷ lệ chăn nuôi theo phương thức trang trại, công nghiệp đã đạt khoảng 50% chăn nuôi lợn, 40% chăn nuôi gia cầm và khoảng 20% chăn nuôi trâu bò. Trên địa bàn tỉnh có 01 hiệp hội, 07 Hợp tác xã, 12 Tổ hợp tác chăn nuôi; có 48 trang trại chăn nuôi vẫn duy trì chuỗi liên kết dọc với 05 doanh nghiệp chăn nuôi lớn...

⁷ Báo cáo số 212/BC-SNNMT ngày 13/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

⁸ 6 tháng đã công nhận 05 xã (An Thanh, An Ấp, huyện Quỳnh Phụ; Thụy Ninh, huyện Thái Thụy; Tây Giang, Nam Thịnh, huyện Tiền Hải) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và 10 xã (Phượng Công, Nam Thịnh, Nam Hưng, huyện Tiền Hải; Vũ An, Vũ Lễ, huyện Kiến Xương; Hồng Phong, Minh Lăng, huyện Vũ Thư; Thụy Trình, Thụy Dân, huyện Thái Thụy; Đông Xá, huyện Đông Hưng).

ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trong nhà màng, nhà lưới, nhà kính giai đoạn 2025-2030 của tỉnh; cơ chế, chính sách “hỗ trợ đầu tư, phát triển các phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ lĩnh vực giống cây trồng”.

Chương trình “Thắp sáng đường quê” và chính sách hỗ trợ xi măng tiếp tục triển khai thực hiện. Toàn tỉnh có 227 lượt xã đăng ký Chương trình “Thắp sáng đường quê” và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt với tổng số 1.654,0334 km đường giao thông nông thôn với tổng kinh phí hỗ trợ trên 29,3 tỷ đồng. Tính đến hết tháng 5/2025, đã có 05 huyện (Vũ Thư, Quỳnh Phụ, Đông Hưng, Thái Thụy, Kiến Xương) đăng ký với số lượng 6.916,0 tấn xi măng, thành tiền 11.046,06 triệu đồng. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục mở rộng sản phẩm và ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2025; toàn tỉnh hiện có 261 sản phẩm OCOP (49 sản phẩm 4 sao, 212 sản phẩm 3 sao) với tổng số 178 cơ sở sản xuất⁹. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn 02 hợp tác xã nông nghiệp tham gia mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; 22 hợp tác xã tham gia xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển hợp tác xã gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường; phòng chống thiên tai

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, đất đai, bảo vệ môi trường được tăng cường chỉ đạo. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất; quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho hoạt động bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 03 huyện (Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Vũ Thư) và thành phố Thái Bình, Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 08 huyện, thành phố, điều chỉnh Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 02 huyện (Hưng Hà, Quỳnh Phụ) và thành phố Thái Bình. Xây dựng, hoàn thiện Dự án Bảng giá đất áp dụng từ ngày 01/01/2026; bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh. Báo cáo đề xuất nhu cầu sử dụng đất phục vụ lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; bổ sung danh mục khu đất thực hiện đấu thầu dự án có sử dụng đất; chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện dự án Nhà máy LNG Thái Bình, Khu bến cảng hàng lỏng Ba Lạt... Ban hành Chỉ thị tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai khi thực hiện sáp nhập, sắp xếp đơn vị hành chính; Quy định các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 đảm bảo theo kế hoạch.

Ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện chỉ đạo

⁹ Báo cáo số 212/BC-SNNMT ngày 13/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

của trung ương và của tỉnh về lĩnh vực tài nguyên môi trường¹⁰. Chỉ đạo đẩy nhanh triển khai công tác giải phóng mặt bằng phục vụ dự án Trạm biến áp 500kV Thái Bình và đấu nối. Thành lập Tổ công tác liên ngành thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình trong việc xử lý chất thải tồn; Tổ công tác liên ngành và Tổ giúp việc thực hiện xây dựng Hợp đồng nguyên tắc dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt và đàm phán ký kết Hợp đồng nguyên tắc với Nhà đầu tư Dự án nhà máy đốt chất thải rắn phát điện công nghệ hiện đại tại xã Thụy Trình, huyện Thái Thụy. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 08/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ trái đất, Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2025.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ phòng chống thiên tai. Ban hành công điện về tăng cường xử lý vi phạm xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông; Chỉ thị tăng cường công tác quản lý bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi; chủ động sẵn sàng hộ đê, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; giao chỉ tiêu chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện phục vụ công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn... Thường xuyên kiểm tra đê, kè, phát hiện, xử lý kịp thời những diễn biến hư hỏng của công trình, xử lý khẩn cấp một số trọng điểm xung yếu; định kỳ kiểm kê đánh giá số lượng, chất lượng, bảo vệ các loại vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai. Triển khai thực hiện phong trào “Xây dựng đê kiểu mẫu” và “Hạt quản lý đê điển hình”; 6 tháng đã kiểm tra, phát hiện và kiến nghị xử lý 21 vụ vi phạm Luật Đê điều. Chỉ đạo giải tỏa thanh thải vật cản, xử lý vi phạm lấn chiếm bãi sông, lòng sông, phạm vi bảo vệ đê điều để đảm bảo an toàn đê điều, thoát lũ. Thường trực theo dõi mực nước và công tác vận hành công trình thủy lợi; chủ động phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tiếp tục giải quyết những tồn tại, vướng mắc trong vấn đề nước sạch nông thôn.

3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp và xây dựng dự ước đạt 70.504 tỷ đồng, tăng 18,32%, trong đó, giá trị công nghiệp dự ước 54.120 tỷ đồng, tăng 22,28% và giá trị xây dựng dự ước 16.384 tỷ đồng, tăng 6,88% so với cùng kỳ năm 2024.

Tỉnh đã tổ chức gặp mặt, chúc Tết doanh nghiệp; tổ chức Lễ khởi công một số dự án lớn (*Nhà máy sản xuất rượu Soju tại KCN Liên Hà Thái; dự án KCN VSIP Thái Bình, KCN Hưng Phú...*), tạo không khí sôi nổi, thi đua sản xuất kinh doanh và quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh¹¹. Tổ chức làm việc với các doanh nghiệp sản

¹⁰ Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên, môi trường năm 2025, Kế hoạch xây dựng mô hình thí điểm “Cộng đồng nông thôn không rác thải tại xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ năm 2025”; Văn bản chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp cấp bách tăng cường công tác kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường nước một số lưu vực sông; Văn bản triển khai Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; chỉ đạo áp dụng quy trình kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh...

¹¹ Tổ chức gặp mặt, đồng viên, chúc Tết các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài dịp đầu Xuân mới; tổ chức lễ phát động doanh nghiệp thi đua đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh năm 2025; gặp mặt các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo

xuất kinh doanh thuộc nhóm ngành hàng chịu tác động trực tiếp từ chính sách thuế quan mới của Mỹ để nắm tình hình sản xuất kinh doanh và hoạt động xuất nhập khẩu trực tiếp vào thị trường Mỹ của doanh nghiệp. Tổ chức Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Thái Bình. Xây dựng Quy chế quản lý cụm công nghiệp và chỉ đạo về công tác quản lý và đầu tư phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thành lập 06 cụm công nghiệp (*An Vũ, Quỳnh Trang, huyện Quỳnh Phụ; Thái Đô, Thụy Ninh, Thái Giang, huyện Thái Thụy; Ngô Xá, huyện Vũ Thư*)...

Chủ trương điều chỉnh ranh giới, điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung khu kinh tế đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại Văn bản số 839/VPCP-CN ngày 04/2/2025. Công bố đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế. Hoàn thiện Quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng¹²; Dự án sân gôn Cồn Vành đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và đã lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án. Chỉ đạo rà soát công tác quản lý và phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Khu công nghiệp Thaco - Thái Bình. Công tác xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp được đẩy mạnh; các hoạt động sản xuất kinh doanh doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp cơ bản ổn định¹³.

Ban hành Kế hoạch và chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai quyết liệt thực hiện Nghị quyết 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và Chỉ thị 42-CT/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2025, phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số và hoàn thành ở mức tốt nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX¹⁴. Chỉ đạo rà soát kịch bản tăng trưởng năm 2025 trong tình hình mới, trong đó đánh giá tác động trực tiếp từ chính sách thuế mới của Mỹ; chỉ đạo triển khai thực hiện Công điện 47/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025; tham mưu các chủ trương, các định hướng lớn và các tiêu chí quan trọng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2026-2031; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025 của doanh nghiệp nhà nước...

Kiến toàn Hội đồng thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phê duyệt Đồ án quy hoạch chung đô thị mới Thụy Trường, huyện Thái Thụy và Đông Minh, huyện Tiền Hải đến năm 2040; điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu vực ven sông Trà

Dảng, Nhà nước, thử thách và tương đương trở lên đang công tác tại các bộ, ngành, địa phương, các tướng lĩnh và một số doanh nhân là người Thái Bình, các chức sắc đại diện các tôn giáo nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025...

¹² Đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng KCN Thái Đô 1, Đồ án điều chỉnh mở rộng Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 KCN Tiền Hải. Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 KCN - đô thị - dịch vụ Liên Hà Thái (phân khu Nam), Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Cồn Vành...

¹³ Đã tổ chức 02 đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm tại 05 tỉnh về công tác quy hoạch khu kinh tế, xây dựng chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, công tác xúc tiến đầu tư, công tác quản lý nhà nước trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp; hoàn thiện sửa đổi Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong Khu kinh tế. 6 tháng, Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp đã cấp mới, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 57 dự án với số vốn đăng ký tăng thêm 15.610 tỷ đồng. trong đó 48 dự án FDI với vốn đăng ký 491 triệu USD; lũy kế đến tháng 6/2025, có 392 dự án đầu tư còn hiệu lực với tổng số vốn 222.905 tỷ đồng... Giá trị sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp 6 tháng ước đạt 40.991,74 tỷ đồng, tăng 21,2% so với cùng kỳ 2024...

¹⁴ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị cũng đã xây dựng và tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 21/KH-UBND...

Lý; đồ án Quy hoạch chung thị trấn Vũ Thư mở rộng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đến năm 2035; thống nhất chủ trương điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung mở rộng thị trấn Đông Hưng đến năm 2035... Thành lập Tổ công tác liên ngành đẩy nhanh tiến độ di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tại Cụm công nghiệp Phong Phú để thực hiện dự án phát triển nhà ở Khu đô thị mới tại xã Tân Bình và phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình... Quan tâm chỉ đạo công tác phát triển nhà ở xã hội; đã quy hoạch được 66 khu đất với tổng diện tích khoảng 137 ha và khoảng 46.881 căn dành để phát triển nhà ở xã hội; có 08 dự án nhà ở xã hội với tổng số 1.753 căn hộ đã được đầu tư xây dựng. Xây dựng Đề án thí điểm thành lập phố đi bộ kết hợp kinh doanh ban đêm trên địa bàn thành phố.

Các dự án trọng điểm, dự án khánh thành, khởi công năm 2025 và dự án phát triển nhà ở theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh¹⁵ được chỉ đạo tập trung đẩy nhanh tiến độ, trong đó tập trung cao thực hiện đẩy nhanh giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ các dự án. Tổ chức thành công Lễ Khởi công dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đoạn qua tỉnh Nam Định và Thái Bình. Chỉ đạo các ngành thống nhất phương án đầu tư tuyến đường kết nối thành phố Thái Bình và thành phố Hưng Yên, trong đó đảm bảo yêu cầu về hướng tuyến tối ưu (thẳng nhất có thể) và quy mô đủ lớn (10 làn xe) để đáp ứng nhu cầu phát triển địa phương và khu vực trong thời gian tới, trình báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6/2025. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tuyến đường bộ ven biển¹⁶. Tổ chức họp tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với 169 dự án đầu tư theo Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 03/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó tập trung chỉ đạo phân loại các nhóm dự án và triển khai thực hiện các nhóm giải pháp cụ thể đối với từng nhóm, loại dự án và giao đường gang tiến độ triển khai thực hiện cụ thể để tháo gỡ khó khăn cho từng dự án.

Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; giao và thông báo kế hoạch vốn sớm đến các chủ đầu tư; ban hành văn bản chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, vốn CTMTQG năm 2025; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục và triển khai các dự án; phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án; tiếp tục rà soát việc phân bổ và đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công¹⁷. Thành lập tổ công tác liên ngành chỉ đạo thực hiện chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp,

¹⁵ Các văn bản chỉ đạo số 1249/UBND-KTGTĐD ngày 31/3/2025, số 1305/UBND-KTGTĐD ngày 03/4/2025, số 1476/UBND-KT ngày 15/4/2025, số 2071/UBND-KTGTĐD ngày 15/5/2025... và các thông báo kết luận cuộc họp số 71/TB-UBND và số 72/TB-UBND ngày 11/4/2025, số 74/TB-UBND ngày 15/4/2025, số 81/TB-UBND, số 82/TB-UBND, số 83/TB-UBND ngày 25/4/2025, số 96/TB-UBND ngày 22/5/2025... về đẩy nhanh tiến độ các dự án: Tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng CT.08: Tuyến đường thành phố Thái Bình đi huyện Hưng Hà kết nối tỉnh Hưng Yên; Tuyến đường thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn; Các tuyến đường trục trong Khu kinh tế; Tuyến đường thành phố Thái Bình đi Cồn Vành; Nhà máy LNG; Bệnh viện đa khoa tỉnh tại Khu trung tâm y tế; Khu đô thị du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Cồn Vành; Khu đô thị Trung tâm ven sông Trà Lý tại phường Lê Hồng Phong, phường Bồ Xuyên, TP.Thái Bình và các dự án phát triển nhà ở (Khu dân cư tại xã Đông Hòa, Khu đô thị mới tại xã Tân Bình, phường Tiên Phong, Khu đô thị mới sông Kiến Giang...).

¹⁶ Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 20/01/2025 điều chỉnh chủ trương đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 345/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển tỉnh

¹⁷ Ban hành Kế hoạch thực hiện chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp. Trình HĐND tỉnh phân bổ kinh phí từ nguồn dự phòng NSTW để hỗ trợ thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025, phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn NSTW hỗ trợ thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2025. Quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ từ nguồn dự phòng NSTW để thực hiện các công trình khắc phục thiệt hại cơn bão số 3; giao chỉ tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn sửa chữa lớn giai đoạn 2021-2025 (dợt 5); giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn NSTW (dợt 2) và nguồn ngân sách tỉnh (4 đợt); báo cáo Bộ Tài chính kết quả phân bổ, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 và năm 2025...

kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp tỉnh Thái Bình. Chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận của Thường trực Chính phủ tại Hội nghị thúc đẩy động lực tăng trưởng đầu tư công năm 2025... Kết quả giải ngân sơ bộ 6 tháng ước thực hiện 4.550,2 tỷ đồng, đạt 39,7% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

4. Thương mại - dịch vụ, thu chi ngân sách, ngân hàng

Thị trường hàng hóa đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân, các mặt hàng thiết yếu được đảm bảo, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác bình ổn thị trường, kiểm soát giá cả, bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng, nhất là trong dịp Tết. Các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến thương, thương mại điện tử, chương trình sản phẩm OCOP... được tổ chức linh hoạt, hiệu quả; duy trì hoạt động của Sàn thương mại điện tử, phần mềm xuất nhập khẩu, cập nhật số liệu và thông tin sản phẩm hàng hóa của tỉnh; kết nối các doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn tỉnh tham gia các hội chợ, đoàn giao dịch xúc tiến thương mại (sự kiện giới thiệu sản phẩm OCOP gắn với văn hóa các tỉnh miền núi phía Bắc và các tỉnh đồng bằng sông Hồng...). Các biện pháp kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, bảo đảm an toàn thực phẩm được tăng cường; thành lập Tổ công tác tổ chức khảo sát thực tế công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả tại một số cơ sở sản xuất kinh doanh mặt hàng thực phẩm chức năng, hàng tiêu dùng, lương thực, thực phẩm trên địa bàn. Triển khai nội dung công tác chuẩn bị tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư hạ tầng logistics theo Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 26/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh (đã tổ chức làm việc với Đoàn công tác của Bộ Công thương về một số nội dung liên quan đến việc phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh). Giá trị sản xuất khu vực dịch vụ dự ước đạt 19.650 tỷ đồng, tăng 9,62%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng dự ước đạt 44.713 tỷ đồng, tăng 15,8%; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa dự ước đạt 1.498 triệu USD, tăng 11,5%; kim ngạch nhập khẩu dự ước đạt 1.028 triệu USD, tăng 11,5%; doanh thu hoạt động vận tải dự ước đạt 5.170 tỷ đồng, tăng 16,3% so với cùng kỳ.

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Phối hợp Viettel Thái Bình xây dựng Đề án số hóa một số điểm đến du lịch. Phối hợp VNPT Thái Bình tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng du lịch thông minh và ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động. Phối hợp tổ chức Tuần Du lịch tỉnh Thái Bình gắn với khai trương tuyến phố đi bộ thành phố Thái Bình. Tổ chức thành lập Đoàn dự khai mạc năm Du lịch Quốc gia tại Huế. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 10/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy phát triển du lịch, bảo đảm thực hiện tốc độ tăng trưởng 2 con số. Tổng lượng khách du lịch ước đạt 400.000 lượt (trong đó khách quốc tế ước đạt 1.500 lượt; doanh thu ước đạt 200 tỷ đồng. Toàn tỉnh hiện có 317 cơ sở lưu trú với 4.707 phòng (01 khách sạn 3 sao, 04 khách sạn 2 sao, 01 khách sạn 1 sao), 09 đơn vị kinh doanh lữ hành quốc tế, 13 công ty lữ hành nội địa¹⁸.

¹⁸ Báo cáo số 130/BC-SVHTTDL ngày 09/6/2025 của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

Công tác quản lý tài chính, thu chi ngân sách được chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu năm. Ban hành Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 phê duyệt kế hoạch, tiến độ, danh mục các dự án thu tiền sử dụng đất năm 2025. Trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách ở địa phương giai đoạn 2022-2025. Ban hành Quyết định bổ sung kinh phí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024; phân bổ kinh phí hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 để thực hiện các công trình khắc phục hậu quả cơn bão số 3 và mưa lũ sau bão. Điều hành chi ngân sách linh hoạt, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định. Thực hiện cấp phát kịp thời, đầy đủ kinh phí để các ngành, các cấp, đơn vị thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách an sinh xã hội, các nhiệm vụ phục vụ Tết Nguyên đán... Chỉ đạo xây dựng hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài chính, ngân sách nhà nước khi tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo chỉ đạo của trung ương. Xây dựng cơ chế, chính sách huy động nguồn lực, bảo đảm đủ nguồn lực tài chính để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 của tỉnh. Ban hành kế hoạch xử lý tổng thể đối với tài sản công là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng/sử dụng kém hiệu quả, không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh. Thành lập Đoàn công tác liên ngành kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các địa phương... Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng ước thực hiện 21.132,7 tỷ đồng, đạt 92,8% dự toán, tăng 56% so với cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 8.362,4 tỷ đồng, đạt 89,1% dự toán, tăng 102,9% (*thu tiền sử dụng đất 4.906 tỷ đồng, tăng 16,3% dự toán, tăng 250,1% so với cùng kỳ*), thu thuế xuất, nhập khẩu 480 tỷ đồng, đạt 43,6% dự toán, bằng 94,8% cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 15.616 tỷ đồng, đạt 73% dự toán, tăng 94% so với cùng kỳ, trong đó, chi đầu tư phát triển 7.994,2 tỷ đồng, tăng 16% dự toán, tăng 117%, chi thường xuyên 7.533 tỷ đồng, đạt 55% dự toán, tăng 78%, đã đáp ứng nhu cầu chi lương, các khoản an sinh xã hội, các nhiệm vụ chi đột xuất phát sinh năm 2025.

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn an toàn, ổn định, không bị gián đoạn kể từ khi Ngân hàng Nhà nước Việt nam - Chi nhánh khu vực 6 (được sắp xếp từ các chi nhánh NHNN 5 tỉnh) được thành lập từ 01/3/2025 đi vào hoạt động. Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng Đề án kế hoạch vốn tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến 31/5/2025 ước đạt 144.233 tỷ đồng, tăng 9,05%; tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng đạt 113.526 tỷ đồng, tăng 5,67% so với 31/12/2024.

5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh. Ban hành Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2025, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; nghiên cứu cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư lĩnh vực công nghiệp, thương mại giai đoạn 2026-

2030; rà soát và hoàn thiện danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư của tỉnh... Tổ chức làm việc với các đoàn công tác đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và làm việc với các doanh nghiệp đang triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh¹⁹; sau các buổi làm việc đều có thông báo kết luận cụ thể về các nội dung công việc cần phải tập trung triển khai thực hiện, các khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ và giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp cụ thể cho các sở, ngành, đơn vị liên quan, có đường găng tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, công việc. Chỉ đạo rà soát, cung cấp thông tin về những lĩnh vực hiện có hợp tác với Cộng hòa Pháp, Lào, Singapore, Hàn Quốc và nghiên cứu, đề xuất nhu cầu hợp tác sau khi kết nối, chia sẻ thông tin... Chỉ đạo nâng cao trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục có liên quan²⁰; rà soát quy trình, thúc đẩy việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ của doanh nghiệp; tổ chức làm việc để ghi nhận các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2025; qua đó, đã tiếp nhận trên 44 kiến nghị, đề xuất từ cộng đồng doanh nghiệp, tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: đầu tư, nông nghiệp, đất đai, môi trường, thuế, vốn vay, thủ tục hành chính, hải quan...; trong đó 30 kiến nghị đã được hướng dẫn, giải quyết và 14 kiến nghị còn lại đang tiếp tục được xử lý. Tham mưu xây dựng Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Chỉ đạo nghiên cứu, tham mưu thể chế hóa các chủ trương, chính sách mới về doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và các Nghị quyết của Chính phủ số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội. Tiếp tục chủ động triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được phê duyệt theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Chỉ đạo phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025. Báo cáo Bộ tài chính về tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng chương trình tổng thể về kinh tế tập thể giai đoạn 2026-2030...

Đến ngày 17/6, tỉnh đã chấp thuận hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 124 dự án với tổng vốn đăng ký mới và tăng thêm 21.414,3 tỷ đồng (*cao gấp 2,8 lần cùng kỳ*), trong đó vốn FDI đạt 744,4 triệu USD (*cao gấp trên 3,2 lần cùng kỳ*). Thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 889 doanh nghiệp (*tăng 52,2% so với cùng kỳ*) với số vốn đăng ký 9.156,7 tỷ đồng (*tăng 58% so với cùng kỳ*) và

¹⁹ Đại sứ Pháp tại Việt Nam, Hiệp hội các nhà xuất nhập khẩu Liên bang Nga, Đoàn công tác chính quyền huyện Hà Khẩu, Đoàn công tác của Công ty TNHH Tập đoàn Thiết kế Kiến trúc Đại học Đồng Tế (Trung Quốc), Đoàn công tác Hiệp hội doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài và các nhà đầu tư Nhật Bản; Công ty TNHH Tokyo Gas, Tập đoàn quốc tế Kyuden, Công ty cổ phần Công nghiệp Trường Thành Việt Nam về tình hình triển khai dự án Nhà máy LNG; Tổng Công ty khí Việt Nam, Công ty Cổ phần PV GAS về phương án cấp khí LNG trên địa bàn tỉnh...

²⁰ Văn bản số 669/UBND-KT ngày 24/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

745 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (*cao gấp 3 lần cùng kỳ*); có 146 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 443 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, 94 doanh nghiệp giải thể. Lũy kế đến nay, toàn tỉnh hiện có 12.739 doanh nghiệp và 3.843 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh với tổng số vốn đăng ký 163,4 nghìn tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 29.979,6 tỷ đồng, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2024.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Y tế: Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, giám sát, phòng chống các dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS theo quy định, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Chủ động công tác theo dõi, bám sát tình hình dịch bệnh, bệnh lây truyền qua đường hô hấp (cúm A, B, cúm do virus RSV, HMPV...), Covid-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng, dịch bệnh truyền nhiễm mùa Xuân Hè, dịch bệnh Sởi và các bệnh truyền nhiễm khác. Ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm tỉnh năm 2025. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế và khám chữa bệnh. Kiểm tra bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là trong dịp Tết, các lễ hội Xuân; kịp thời tổ chức kiểm tra, xác minh thông tin của người dân về việc mất an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Thái Bình. Duy trì công tác khám, chữa bệnh, thực hiện ứng trực 24/24 giờ tại các cơ sở y tế... Triển khai chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế tỉnh; hoàn thiện Đề án phát triển hệ thống y tế dự phòng tỉnh giai đoạn 2025-2030. Tổ chức thăm, chúc mừng một số đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh nhân dịp Ngày thầy thuốc Việt Nam; tổ chức lễ gắn biển công trình Bệnh viện Đa khoa thành phố Thái Bình. Tổ chức khởi công dự án mở rộng giai đoạn 3 Trường Đại học Y Dược Thái Bình. Trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện Dự án xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình trở thành Bệnh viện thông minh và thực hiện Đề án di chuyển Đại học Y Thái Bình để xây dựng Trường đại học thông minh. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh tại Thái Bình, giai đoạn 2020-2023 sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Đức. Triển khai tiếp nhận viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức Dự án hỗ trợ khám sàng lọc tìm bẩm sinh và phẫu thuật can thiệp tim mạch cho trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn tại Bệnh viện Nhi Thái Bình giai đoạn 2025-2027 do Tổ chức The VinaCapital Foundation (VCF - Hoa Kỳ) tài trợ...

2. Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2024-2025. Quy mô, mạng lưới trường lớp duy trì ổn định với 755 cơ sở giáo dục; chất lượng giáo dục các cấp học được cải thiện²¹. Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026, Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 bảo đảm nghiêm túc,

²¹ Toàn tỉnh có 755 cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp; trong đó, 303 trường mầm non (trong đó có 286 trường công lập, 17 trường tư thục), 120 trường tiểu học, 106 trường THCS, 167 trường THPT, 02 trường TH, THCS&THPT, 39 trường THPT; 01 trung tâm GDTX tỉnh, 08 Trung tâm GDNN-GDTX huyện, 04 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh hiện có 111 trung tâm ngoại ngữ, tin học, 12 trung tâm giáo dục kỹ năng sống và ngoài giờ chính khóa; 8 trung tâm dạy nghề; tổng số học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh là 407.431. Có 712/714 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông hoàn thành tự đánh giá đạt tỉ lệ 99,7%; 655/712 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông đã được đánh giá ngoài đạt tỉ lệ 92%, trong đó: 403 trường đạt chuẩn mức độ 1, 246 trường đạt chuẩn mức độ 2.

khách quan, đúng quy chế²². Tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành²³. Công nhận 08/08 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học THCS đạt mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2²⁴. Công nhận 16 đơn vị học tập cấp tỉnh năm 2024²⁵. Đã hoàn thành hồ sơ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 5, lớp 9, lớp 12 sử dụng trên địa bàn tỉnh. Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm; đồng thời tăng cường thanh tra, kiểm tra để chấn chỉnh, bảo đảm thực hiện đúng quy định, giảm áp lực cho học sinh và phụ huynh. Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 241-KH/TU ngày 05/03/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 29/CT-TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 315-KH/TU ngày 11/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nông hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”...

Công tác đào tạo nghề được quan tâm chỉ đạo; hiện nay trên địa bàn tỉnh có 4 trường cao đẳng, 5 trường trung cấp và 8 trung tâm dạy nghề với quy mô 7.269 học sinh, sinh viên. Xây dựng báo cáo đánh giá thực trạng công tác đào tạo nghề và kết quả khảo sát, đánh giá nhu cầu lao động của doanh nghiệp năm 2025, 2026 và giai đoạn 2027-2030. Ban hành Kế hoạch đẩy mạnh hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 247/QĐ-TTg ngày 06/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tổ chức làm việc và chỉ đạo các sở ngành, địa phương phối hợp với Công ty Cổ phần FPT khảo sát một số địa điểm trên địa bàn tỉnh mở một số trường liên cấp và trường đào tạo nghề chất

²² Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT được tổ chức từ ngày 01-03/6/2025: Có 19.202 thí sinh dự thi; kết quả 525 thí sinh trúng tuyển vào trường THPT Chuyên; 14.341 thí sinh trúng tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên đợt 1... Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 dự kiến tổ chức từ ngày 26-29/6/2025: Có 24.381 thí sinh trong đó, 387 thí sinh dự thi Chương trình GDPT 2006; 23.931 thí sinh dự thi Chương trình GDPT 2018; toàn tỉnh tổ chức 37 điểm thi với 1.041 phòng thi ...

²³ Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025: Thái Bình có 52/72 học sinh đạt giải, (01 giải nhất, 11 giải nhì, 19 giải ba, 21 giải khuyến khích) tăng 10 giải so với năm học trước. Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp tỉnh năm học 2024-2025: Có 413/720 học sinh đoạt giải (đạt tỉ lệ 57,4%), trong đó 41 giải Nhất, 68 giải Nhì, 126 giải Ba, 178 giải Khuyến khích. Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT cấp tỉnh năm học 2024-2025: Có 1.078/1.819 học sinh đoạt giải (đạt tỉ lệ 59,3%), trong đó 77 giải Nhất, 208 giải Nhì, 336 giải Ba, 457 giải Khuyến khích. Hoàn thành Cuộc thi lựa chọn dự án cấp tỉnh tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025: có 30 dự án thuộc 4 nhóm lĩnh vực tham gia lựa chọn, đã lựa chọn 03 dự án/5 dự án xuất sắc nhất tham gia Cuộc thi cấp quốc gia... Tổ chức giải thể thao học sinh phổ thông năm học 2024-2025 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, đúng Điều lệ thi đấu, thu hút 48 đoàn tham gia, với 1.140 vận động viên, 344 huấn luyện viên và lãnh đạo đoàn. Tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh, đã thu hút 214 giáo viên tham gia, kết quả 100% giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên chủ nhiệm giỏi tiểu học cấp tỉnh...

²⁴ Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

²⁵ Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh

lượng cao. Triển khai Học bạ số ngành giáo dục, Đề án phát triển nghệ thuật Chèo trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh năm 2025.

3. Khoa học công nghệ và chuyển đổi số, công nghệ thông tin: Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 41-CTr/TU ngày 12/02/2025, Kế hoạch số 376-KH/TU ngày 26/4/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 13/02/2025 và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 19/5/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP và Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 41-CTr/TU và Kế hoạch hành động 376-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Thái Bình. Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh, Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh²⁶. Tổ chức hội nghị tổng kết công tác chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06 năm 2024; công bố xếp hạng chỉ số chuyển đổi số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2024. Tổ chức làm việc với Công ty cổ phần FPT về hợp tác đầu tư giáo dục và chuyển đổi số, với Đoàn công tác Đại học Quốc gia Hà Nội nhằm bàn kế hoạch hợp tác đào tạo, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030. Tổ chức làm việc với Đoàn công tác của Tập đoàn Công nghiệp Viễn Thông Quân đội (Viettel Thái Bình) thỏa thuận nội dung hợp tác chiến lược về chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Tập đoàn.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện quản lý 25 đề tài khoa học công nghệ cấp tỉnh chuyển tiếp sang năm 2025; nghiên cứu các đề tài thực hiện từ năm 2025; cập nhật thông tin về kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học công nghệ (nsti.vista.gov.vn). Công tác tuyên truyền, phổ biến kết quả nghiên cứu, chuyển giao thành tựu khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật phục vụ xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh... được đẩy mạnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án phát triển khoa học công nghệ tỉnh giai đoạn 2021-2025; cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới trên địa bàn tỉnh; sản Giao dịch Công nghệ và thiết bị Thái Bình; Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo (PII)... Phê duyệt điều chỉnh Dự án Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao (giai đoạn I). Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, sử dụng dịch vụ chữ ký số chuyên dùng công vụ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, kết nối, bảo đảm an toàn thông tin và sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước tỉnh Thái Bình; Kế hoạch bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Đề án 06 và Chỉ thị số

²⁶ Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 17/4/2025, Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ Tướng Chính phủ; ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 06 năm 2025; chỉ đạo đẩy mạnh thanh toán tiền điện bằng các hình thức tiên tiến mọi lúc, mọi nơi và không dùng tiền mặt; thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt. Tổ chức Đoàn kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn hàng hóa đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 2025 thiết thực, ý nghĩa, tiết kiệm và hiệu quả.

4. Lao động, việc làm, an sinh xã hội: Tình hình việc làm của người lao động tại các doanh nghiệp cơ bản được bảo đảm; 6 tháng tạo việc làm mới cho khoảng 16.800 lao động (*việc làm tại địa phương 11.660 lao động, đi làm việc ở tỉnh ngoài 3.100 lao động, đi làm việc ở nước ngoài 2.040 lao động*). Thực hiện chính sách trợ cấp thất nghiệp cho 3.343 lao động. Chỉ đạo tăng cường thực thi pháp luật lao động trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, an toàn lao động tại doanh nghiệp²⁷. Xây dựng báo cáo sơ kết 6 năm (2019-2025) thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới. Tổ chức các chương trình hỗ trợ việc làm, tuyển chọn đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; 5 tháng đã đưa 174 người lao động của tỉnh đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc. Phối hợp tổ chức ngày hội tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp và kết nối cung cầu lao động năm 2025 (*có 25 doanh nghiệp và cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp thỏa thuận hợp tác trong việc liên kết đào tạo, cung ứng lao động; 1.500 lượt sinh viên, học sinh và người lao động được tư vấn, kết nối, trong đó trên 500 chỉ tiêu tuyển sinh học nghề và trên 1.000 vị trí việc làm...*). Tổ chức Hội nghị kết nối hợp tác, cung ứng lao động cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2025 với sự tham gia của 21 doanh nghiệp và 10 trường Đại học, Cao đẳng trong khu vực phía Bắc.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo, chuẩn bị Tết cho nhân dân được quan tâm, chỉ đạo thực hiện tốt; tổ chức tốt các hoạt động thăm, tặng quà đối với người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025²⁸. Chính sách đối với người và gia đình có công với cách mạng, các chính sách xã hội, phong trào đền ơn đáp nghĩa, xây nhà tình nghĩa tặng hộ chính sách, hộ nghèo được chú trọng thường xuyên. Tổ chức 03 Đoàn công tác của tỉnh nhân dịp kỉ niệm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và tri ân chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày; tặng quà đối với người có công với cách mạng nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và 80 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam²⁹. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động trọng tâm kỷ niệm 78 năm

²⁷ Ban hành Chỉ thị tăng cường chấp hành pháp luật lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, văn bản chỉ đạo thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh; kiện toàn thành viên Hội đồng trọng tài lao động tỉnh; Văn bản triển khai thực hiện quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước; văn bản phối hợp chỉ đạo tăng cường thực hiện pháp luật lao động tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong dịp Tết 2025...

²⁸ Tổ chức triển khai tặng 75.504 suất quà của Chủ tịch nước, 83.324 suất quà của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và 71.721 suất quà của các huyện, thành phố tới người có công và thân nhân với tổng kinh phí trên 93,11 tỷ đồng; tặng 70.904 suất quà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh (đảm bảo 100% hộ được tặng quà) với tổng kinh phí 39,85 tỷ đồng; hỗ trợ tiền ăn cho 791 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí 609 triệu đồng; tặng 2.100 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn với kinh phí 1,02 tỷ đồng; tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 59.024 người cao tuổi với tổng kinh phí trên 20 tỷ đồng...

²⁹ Cấp 75.071 suất quà của Chủ tịch nước với tổng kinh phí 37.535.500.000 đồng; cấp kinh phí tặng quà của Tỉnh đối với 16 người có công tiêu biểu của 08 huyện, Thành phố và Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công tỉnh Thái Bình.

ngày Thương binh - Liệt sĩ. Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Triển khai Tháng hành động vì trẻ em; ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045, Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2025; sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về công tác phòng chống tệ nạn xã hội, đặc biệt về công tác phòng chống mại dâm, ma túy... Tập trung chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; tăng cường vận động, ủng hộ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; đến nay, có 2.109 hộ nghèo, hộ cận nghèo xây mới, sửa chữa nhà ở đủ điều kiện được cấp kinh phí hỗ trợ; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Hội nghị tổng kết xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Tích cực thực hiện Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ về nhà ở trên địa bàn tỉnh; đến nay, có 898 hộ gia đình người có công, thân nhân liệt sĩ xây mới, sửa chữa nhà ở đủ điều kiện được cấp kinh phí hỗ trợ.

5. Văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền: Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và lễ hội trước, trong và sau Tết; tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền chào mừng kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, mừng Đảng, mừng Xuân dịp Tết Nguyên đán Ất Ty, 50 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4, Ngày Quốc tế lao động 01/5, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5... Chuẩn bị tốt các điều kiện và long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 135 năm ngày thành lập tỉnh; khai mạc Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh. Tổ chức Đoàn đại biểu của tỉnh tham dự Lễ kỷ niệm 65 năm ký kết nghĩa giữa 02 tỉnh Trà Vinh và Thái Bình (20/3) tại tỉnh Trà Vinh. Các cơ quan truyền thông, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tập trung chuyển tải thông tin về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, tình hình kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh...; tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam. Thành lập, ban hành Quy chế Tổ xử lý tin giả tỉnh. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính Phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch thực hiện bài viết của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về “Học tập suốt đời” và Kế hoạch số 362-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo tổ chức trang trọng khai mạc lễ hội Đền Trần và các lễ hội Xuân; bảo đảm thực hiện nếp sống văn minh, an toàn, tiết kiệm trong các hoạt động lễ hội sau Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và các di tích lịch sử, điểm du lịch³⁰.

Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đưa hồ sơ “Hội Lạng, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (lễ hội truyền thống Chùa Phúc Thắng - đền Thượng)” và hồ sơ lễ hội truyền thống “Đền Hưng Long, xã Đông Long, huyện Tiền Hải” vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Ban hành Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08/01/2025 phê duyệt,

³⁰ Kiểm tra 17 di tích lịch sử văn hóa, 92 lượt điểm quảng cáo, 04 cơ sở kinh doanh hoạt động thể dục thể thao, 33 cơ sở lưu trú du lịch, 04 cơ sở kinh doanh karaoke; kiểm tra 84 vận động viên của 8 huyện thành phố và 02 Câu lạc bộ tham gia Giải cờ tướng..

công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh Thái Bình đến ngày 30/11/2024. Tổ chức thành lập Đoàn Thái Bình tham dự kỳ họp của UNESCO tại Pháp liên quan đến hồ sơ đề cử danh nhân Lê Quý Đôn, tổ chức các hội nghị quảng bá văn hóa, xúc tiến du lịch, giới thiệu về danh nhân văn hóa Lê Quý Đôn tại Cộng hòa Pháp. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được phát động và triển khai rộng khắp; các danh hiệu văn hóa được thực hiện đăng ký kịp thời, đảm bảo quy định; tổ chức Hội nghị tổng kết 25 năm Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và tuyên dương gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong thực hiện Phong trào. Tham mưu Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục thể thao trong giai đoạn mới; ban hành Kế hoạch tập huấn chuẩn bị Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026. Phối hợp với Liên đoàn Cầu lông Việt Nam đăng cai tổ chức thành công giải Cầu lông Cầu lạc bộ các tỉnh thành, ngành toàn quốc năm 2025 - khu vực phía Bắc. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống Ngành Thể thao Việt Nam (27/3); tổ chức thành công giải Cờ tướng tỉnh, giải Pickleball cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, giải Bóng đá Nhi đồng tỉnh... Tổ chức tập huấn cho các vận động viên tham gia thi đấu 07 giải quốc tế và 19 giải quốc gia đạt 129 huy chương các loại³¹...

III. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN; QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

1. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền: Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, thực hiện nghiêm kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 theo chỉ đạo của trung ương và của tỉnh. Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 của tỉnh Thái Bình tăng bậc so với năm 2023, nằm trong top 30 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước, trong đó có 7/10 chỉ số thành phần tăng điểm hoặc duy trì ổn định ở mức cao, nổi bật là các chỉ số: tiếp cận đất đai, minh bạch, chi phí không chính thức và đào tạo lao động. Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, huyện, thành phố (DDCI) của tỉnh năm 2025. Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025-2026, Kế hoạch tổng kết công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giai đoạn 2026-2030. Ban hành văn bản chỉ đạo khắc phục và nâng cao các chỉ số: PAR Index, SIPAS và PAPI. Triển khai thí điểm ứng dụng Zalo miniapp “Công dân số tỉnh Thái Bình”, cung ứng và thực hiện dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh bảo đảm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1697/UBND-KTGTXD ngày 26/4/2025.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc sắp xếp tổ chức, bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và của

³¹ 07 giải quốc tế đạt 13 huy chương: 3 HCV, 05 HCB, 05 HCD; 19 giải quốc gia đạt 116 huy chương: 36 CHV, 40 HCB, 40 HCD

Tỉnh ủy³²; Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc, quán triệt tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW³³; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan cấp tỉnh theo đúng chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và lộ trình, kế hoạch của tỉnh. Kết quả sau sắp xếp, tỉnh Thái Bình giảm 05/18 sở, ngành (đạt 27,7%); 35/135 tổ chức hành chính thuộc các sở, ngành (đạt 25,9%) ; giảm 24/96 tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đạt 25%); giảm 01/09 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đạt 11%); giảm 18/96 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành (đạt 18,75%). Kết thúc hoạt động của 19 Ban chỉ đạo, 07 bản tin, đặc san, tập san. Trình cấp có thẩm quyền Quy định về chính sách hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy thuộc phạm vi quản lý của tỉnh và chỉ đạo nhiều nội dung liên quan đến công tác cán bộ, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy. Hướng dẫn về đối tượng, trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện chính sách đối với người nghỉ hưu trước tuổi và nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; rà soát, tổng hợp danh sách dự kiến hưởng chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã và tổ chức hệ thống chính quyền địa phương 02 cấp. Quán triệt, triển khai các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng: Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai xây dựng Phương án, Đề án không tổ chức cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Tổ chức lấy ý kiến cử tri về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình với tỷ lệ đồng thuận cao, lần lượt là 98,11% và 97,73%... Trình Chính phủ hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Bình năm 2025; đến ngày 09/5/2025, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên (mới) năm 2025. Tổ chức Đoàn công tác kiểm tra công tác chuẩn bị phương án bố trí nơi đặt trụ sở đơn vị hành chính cấp xã mới sau sắp xếp năm 2025 tại các huyện, thành phố. Hướng dẫn bổ sung việc bàn giao, quản lý,

³² Phê duyệt Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính cấp tỉnh; Ngày 19/02/2025, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết hợp nhất các sở, ngành...

³³ Kế hoạch số 199/KH-BCĐ ngày 12/12/2024 về định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện; Kế hoạch số 208/KH-BCĐ ngày 20/12/2024 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 199/KH-BCĐ; Kế hoạch số 11/KH-BCĐ ngày 22/01/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Kế hoạch số 199/KH-BCĐ và Kế hoạch số 208/KH-BCĐ; Văn bản số 625/UBND-NCK ngày 20/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương triển khai một số nội dung liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy...

xử lý tài sản công khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính. Rà soát, tổng hợp báo cáo thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã; phương án bố trí nơi đặt trụ sở đơn vị hành chính cấp xã mới sau sắp xếp để phục vụ công tác kiểm tra phương án bố trí nơi đặt trụ sở đơn vị hành chính cấp xã mới của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phê duyệt danh sách cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; tổng hợp báo cáo đề xuất chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố nghỉ ngay theo Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã...

Tổ chức thực hiện nghiêm các kết luận của thanh tra, kiểm toán nhà nước. Thực hiện nền nếp tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Ban hành Kế hoạch và thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động công vụ về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025 của tỉnh; Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ tỉnh; Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng tỉnh; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế; Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; Chương trình công tác tư pháp của tỉnh năm 2025; Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025; Kế hoạch và thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2024; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...; rà soát, xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích.

2. Quốc phòng, an ninh: Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; duy trì quân số trực sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ an toàn mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa trọng điểm của tỉnh, bảo đảm kịp thời xử lý tốt mọi tình huống có thể xảy ra, không để bị động bất ngờ; bảo đảm an ninh trật tự và giữ vững thành tích 13 năm liên tiếp không xảy ra đột phá nổ trái phép trong đêm Giao thừa. Chỉ đạo các cấp, ngành triển khai các giải pháp tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, bảo đảm phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong dịp Tết, lễ (Giỗ Tổ Hùng Vương 10/3, Chiến thắng 30/4 và Quốc tế lao động 1/5...) và Lễ hội đầu Xuân; nâng cao hiệu quả công tác quản lý một số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; quản lý sử dụng con dấu; quản lý căn cước, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu căn cước. Quyết định về số lượng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác chuẩn bị, tổ chức lễ giao, nhận quân bảo đảm chặt chẽ, đúng thời gian, chất lượng, đủ chỉ tiêu; kết quả giao nhận quân tốt, bảo đảm 100% kế hoạch. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2025. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống của Dân quân tự vệ (28/3); ban hành Kế hoạch tuyển chọn nữ Dân quân tự vệ tham gia huấn luyện, luyện tập và diễn binh, diễu hành trong Lễ Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9).

Phát động phong trào thi đua toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025. Ban hành Kế hoạch công tác giáo dục quốc phòng và an ninh năm 2025, Kế hoạch tổ chức Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025, Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện Đề án tổ chức Cuộc thi “Em yêu biển, đảo quê hương” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2030 và những năm tiếp theo, Kế hoạch tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới, Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 21/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.... Tổ chức Lễ ra quân tuần tra kiểm soát vũ trang, phòng chống tội phạm. Tổ chức hội nghị tổng kết cao điểm tấn công, truy quét tội phạm và tệ nạn ma túy; sơ kết 15 ngày tuần tra, kiểm soát vũ trang phòng, chống tội phạm. Tổ chức kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bí mật nhà nước trên không gian mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuần tra chung trên tuyến biên giới biển nhằm kiểm soát chặt chẽ tình hình an ninh, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và bảo vệ chủ quyền vùng biển.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Sáu tháng đầu năm 2025, mặc dù còn nhiều khó khăn thách thức, song với sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, cùng với sự cố gắng, nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được một số kết quả nổi bật:

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện quyết liệt ngay từ đầu năm, chủ động, linh hoạt, cụ thể, rõ người, rõ việc, có trọng tâm; xây dựng kịch bản, ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện quyết liệt chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế 2 con số; ban hành kịp thời các chương trình, kế hoạch, cơ chế chính sách, văn bản chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung chỉ đạo thực hiện, hoàn thành khối lượng lớn công việc quan trọng, cấp bách trong thời gian rất ngắn, nhất là việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền 2 cấp.

(2) Kinh tế của tỉnh duy trì phát triển ổn định. Sản xuất công nghiệp, dịch vụ tăng trưởng khá; sản xuất nông nghiệp có sự phục hồi; xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu được chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện, đến nay đã đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Thu ngân sách nội địa, thu hút đầu tư, nhất là thu hút FDI và phát triển doanh nghiệp đạt kết quả tốt, cao hơn nhiều so với cùng kỳ. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp.

(3) Tổ chức một số hoạt động quan trọng (*gặp mặt đông viên doanh nghiệp; khởi công các dự án Nhà máy sản xuất rượu Soju, KCN VSIP, Tuyến đường cao tốc CT.08, KCN Hưng Phú...*) tạo khí thế sôi nổi trong toàn tỉnh. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp bảo đảm thực chất và hiệu quả. Chỉ đạo quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; tập trung

nguồn lực và quyết liệt chỉ đạo để đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, dự án nhà ở, các dự án khánh thành, khởi công trong năm 2025.

(4) Chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện và hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chỉ đạo kịp thời, quyết liệt, đồng bộ các chỉ đạo của trung ương và của tỉnh về xây dựng mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

(5) Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được chỉ đạo toàn diện, thực chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế và phục vụ tốt đời sống tinh thần của Nhân dân; công tác an sinh xã hội, nhất là việc chăm lo Tết cho Nhân dân được quan tâm, thực hiện kịp thời. Quan tâm chỉ đạo xây dựng nhà ở xã hội và đẩy mạnh phong trào thi đua xóa nhà tạm, nhà dột nát (hoàn thành vượt kế hoạch đề ra trước 03 tháng).

(6) Kỷ cương, kỷ luật hành chính ở các cơ quan nhà nước được tăng cường; chỉ số PCI năm 2024 tăng bậc so với năm 2023, thuộc top 30 tỉnh, thành phố trong cả nước. Công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được duy trì nền nếp. Công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ bảo đảm đủ chỉ tiêu, an toàn, đúng luật; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định.

2. Một số tồn tại, hạn chế

(1) Các động lực tăng trưởng chưa có sự bứt phá rõ nét để đạt mục tiêu đề ra; giá trị sản xuất của một số ngành đạt thấp so với kế hoạch năm³⁴. Hoạt động sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp vẫn còn khó khăn; số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, giải thể vẫn còn nhiều (537 doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường/ 1.035 doanh nghiệp gia nhập thị trường).

(2) Thực hiện một số nhiệm vụ đã có chỉ đạo, triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm vẫn còn chậm, kết quả cụ thể còn thấp; công tác giải phóng mặt bằng và hoàn thiện thủ tục đầu tư ở một số dự án còn bị trì trệ, thiếu chủ động; công tác quản lý đất đai, đề điều, môi trường... ở một số địa phương chưa đạt yêu cầu. Việc xử lý đối với các dự án tồn tại, có nguy cơ lãng phí chuyển biến chậm.

(3) Cải cách hành chính, chuyển đổi số ở một số cơ quan, đơn vị vẫn chưa có sự chuyển biến rõ nét; một số chỉ số cải cách hành chính (như Par Index, Sipas) năm 2024 giảm bậc so với năm 2023. Công tác chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu để phục vụ cho việc bàn giao tại các xã, phường, thị trấn sau sáp nhập diễn ra chậm, chưa đảm bảo yêu cầu về tiến độ và chất lượng.

(4) An ninh, trật tự ở một số địa bàn vẫn còn tiềm ẩn phức tạp; công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế; một số vụ việc kéo dài, phức tạp chưa được xử lý dứt điểm, vẫn còn để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự.

3. Nguyên nhân của hạn chế

Bên cạnh các nguyên nhân khách quan, thì một số nguyên nhân chủ quan vẫn chưa được khắc phục triệt để, cụ thể:

³⁴ Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,44%/ Kế hoạch 3,6%; Xây dựng tăng 6,88%/ Kế hoạch 9-10%

- Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, quyết liệt tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh dẫn tới việc thực hiện một số nhiệm vụ chưa đạt hiệu quả cao.

- Thiếu sáng tạo, chưa linh hoạt, nhịp nhàng trong phương pháp, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa một số ngành, địa phương; mối liên hệ với các bộ, ngành trung ương còn chưa cao; tính chủ động, tích cực trong việc tham mưu tháo gỡ khó khăn vướng mắc còn hạn chế, nhất là những vấn đề khó, phức tạp.

- Nhận thức và áp dụng pháp luật giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết các thủ tục hành chính đôi lúc chưa thống nhất. Một bộ phận cán bộ, công chức còn e dè, né tránh, đùn đẩy, ngại trách nhiệm, chưa phát huy hết tinh thần, trách nhiệm trong công tác tham mưu, thực thi công vụ.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Sáu tháng cuối năm, dự báo kinh tế thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục có những khó khăn, thách thức (*tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; xung đột địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; chiến tranh thương mại còn tiếp diễn; bộ máy chính quyền 2 cấp đi vào hoạt động; giá cả nguyên liệu, hàng hóa biến động khó lường; thời tiết, dịch bệnh phức tạp...*). Để đảm bảo hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025, đặc biệt phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng ở mức hai con số (10,5%), các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị phải chỉ đạo, điều hành quyết liệt các nhiệm vụ bằng những kế hoạch, giải pháp hết sức cụ thể với tinh thần quyết tâm cao nhất; chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành:

1. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ liên quan công tác sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy các cấp của tỉnh Hưng Yên sau hợp nhất, đảm bảo tổ chức bộ máy cấp tỉnh, cấp xã sau hợp nhất hoạt động thông suốt, không để gián đoạn hay bỏ sót công việc, đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. Các cơ quan, đơn vị khẩn trương bàn giao tài chính ngân sách, sắp xếp tài sản công, bố trí trụ sở Trung tâm Hành chính công cấp xã mới để thống nhất vận hành đi vào hoạt động từ 01/7/2025 bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

2. Chủ động rà soát các mục tiêu thực hiện hằng tháng, quý để đề ra các giải pháp chỉ đạo quyết liệt; tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh³⁵; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; chủ động theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế và khu vực, ứng phó kịp thời với các

³⁵ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 12/02/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và chỉ thị số 42-CT/TU ngày 15/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2025, phấn đấu tăng trưởng kinh tế hai con số và hoàn thành ở mức tốt nhất các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Chương trình hành động số 02/CTHĐ-UBND ngày 21/01/2025 thực hiện Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của BCH Trung ương, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ và Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Kết luận số 356-KL/TU ngày 05/12/2024 của BCH Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 06/NQ-UBND ngày 04/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm 2025 ngay sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số hóa quốc gia...

chính sách mới, không để bị động, bất ngờ; triển khai ngay các giải pháp thích ứng, linh hoạt, hiệu quả cả trước mắt và lâu dài với chính sách thuế quan mới của Hoa Kỳ; thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, dự án phát triển nhà ở, hạ tầng khu, cụm công nghiệp; rà soát toàn bộ cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội...; chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ khác bảo đảm tiến độ và chất lượng.

3. Chuẩn bị đầy đủ điều kiện sẵn sàng cho việc bàn giao và duy trì các hoạt động bình thường ngay khi thực hiện hợp nhất tổ chức bộ máy hành chính cấp tỉnh, cấp xã và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp theo đúng quy định. Đẩy nhanh tiến trình thực hiện các nhiệm vụ đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX xác định, đặc biệt là những mục tiêu, nhiệm vụ xuyên suốt, tạo nền tảng cho sự phát triển nhanh và bền vững với mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số trong các nhiệm kỳ tiếp theo. Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế còn tồn tại; trên cơ sở những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua và chỉ đạo mới sau sáp nhập; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của từng ngành, lĩnh vực như sau:

I. PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển ngành nông nghiệp³⁶. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ mùa, vụ Đông; phòng trừ sâu bệnh trên cây và ứng phó với thời tiết xấu; xây dựng các mô hình sản xuất trồng trọt có hiệu quả kinh tế cao, hướng tới việc xây dựng chỉ dẫn địa lý và cấp mã số vùng trồng; mở rộng quy mô sản xuất, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn. Cơ cấu ngành chăn nuôi theo hướng đẩy mạnh phát triển chăn nuôi công nghiệp, hiện đại, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh môi trường; hình thành và phát triển các vùng chăn nuôi trọng điểm. Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh động vật; chỉ đạo công tác tiêm phòng và duy trì thực tốt công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y theo quy định. Phát triển nuôi trồng, khai thác thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, thâm canh công nghệ cao, theo quy trình công nghệ mới, quy chuẩn VietGAP hoặc có chứng nhận tiêu chuẩn quốc tế. Triển khai thực hiện thả giống, tái tạo nguồn lợi thủy sản ra các vùng nước tự nhiên theo kế hoạch. Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá, công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU). Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, coi trọng xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, Chương trình

³⁶ Kế hoạch hành động thực hiện “Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch xây dựng mô hình phát triển thương hiệu lúa gạo tỉnh Thái Bình giai đoạn 2023-2026; các chương trình, đề án của ngành được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và các nhiệm vụ, giải pháp của ngành được giao trong: Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch số 270-KH/TU ngày 18/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị và lãnh đạo thực hiện Quyết định số 1735/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh...

mỗi xã một sản phẩm OCOP, các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn; chủ động nghiên cứu đề xuất mới hoặc sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập cho nông dân. Thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển nông nghiệp nông thôn, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, doanh nghiệp chế biến nhằm nâng cao giá trị gia tăng... Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh và đặc sản địa phương gắn với chỉ dẫn địa lý, chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm. Quản lý tốt nghề, làng nghề.

2. Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và phòng chống thiên tai

Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, khoáng sản, đất đai và bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất, chống lãng phí về đất đai trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động quản lý, sử dụng đất, khai thác khoáng sản; xử lý kịp thời, dứt điểm các tồn tại, không để xảy ra các vi phạm mới, nhất là các điểm “nóng” về môi trường; kiên quyết xử lý đối với các dự án không sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất theo quy định. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, dự án đầu tư công, dự án nhà ở..., đảm bảo đúng kế hoạch, không để ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án. Thường xuyên rà soát, phối hợp chặt chẽ giữa địa phương với các sở, ngành liên quan để giải quyết các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục liên quan để đẩy nhanh tiến độ đấu giá đối với các khu đất đủ điều kiện, không để chậm trễ gây thất thu ngân sách, lãng phí đất đai. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2025. Quản lý chặt chẽ thu gom rác thải, chú trọng bảo vệ môi trường nông thôn.

Chủ động triển khai công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiểm tra tu bổ sửa chữa công trình, làm tốt công tác giải phóng dòng chảy, xử lý những vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều, phòng chống thiên tai. Tăng cường kiểm tra các công trình thủy lợi, các tuyến đề xung yếu; bảo đảm an toàn, có giải pháp ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cung cấp nước cho người dân; vận hành hệ thống thủy lợi cấp nước phục vụ nhân dân liên tục, đầy đủ và đảm bảo chất lượng, đảm bảo cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân.

3. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Đẩy mạnh phát triển sản xuất công nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao hiệu quả, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Chủ động làm việc với nhà đầu tư, nhất là các doanh nghiệp lớn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án và sản xuất kinh doanh. Thúc đẩy triển khai các dự án công nghiệp, hạ tầng khu, cụm công nghiệp, nâng cao năng lực sản xuất toàn tỉnh. Điều chỉnh ranh giới, điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng, đầu tư hạ tầng kỹ

thuật và các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế (*Đầu tư hạ tầng kỹ thuật KCN Hưng Phú; thủ tục thành lập KCN Dược - Sinh học; triển khai các dự án trong KCN VSIP, KCN Hải Long; Nhà máy nhiệt điện LNG; Nhà máy sản xuất Amoniac... và các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư*).

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quy hoạch; phối hợp nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch tỉnh Hưng Yên sau sáp nhập. Nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đồ án quy hoạch, quản lý quy hoạch phát triển đô thị, nhà ở. Tập trung tháo gỡ vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển nhà ở thương mại, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại khu công nghiệp..., nhất là các dự án đã có chủ trương, dự án đã lựa chọn nhà đầu tư (*Khu đô thị ven sông Trà Lý thuộc phường Lê Hồng Phòng và Bồ Xuyên, Khu đô thị mới Kiến Giang; Khu đô thị Tân Bình - Tiền Phong; Khu dân cư xã Đông Hòa; Khu đô thị Hoàng Văn Thái; Khu dân cư xứ đồng Vạn Đê; Khu dân cư tại thị trấn Tiền Hải; Khu nhà ở thương mại tại phường Trần Lãm; Khu dân cư tại khu đất của Vinacomin; Khu đô thị Quang Trung, thị trấn Thanh Nê...*) đảm bảo tiến độ.

Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, ngành, đơn vị, chủ đầu tư, gắn liền với bảo đảm chất lượng công trình, không để xảy ra tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kịp thời rà soát, điều chuyển vốn từ các dự án giải ngân chậm để bố trí cho các dự án có nhu cầu giải ngân tốt; phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao. Tập trung giải ngân kinh phí chương trình, dự án, kế hoạch đầu tư công của cấp huyện, cấp xã (cũ) trước sáp nhập bảo đảm chốt sổ kế toán chậm nhất trước ngày 25/6/2025 và thực hiện bàn giao tài chính ngân sách, chương trình, dự án, kế hoạch đầu tư công theo đúng quy định của pháp luật. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án trọng điểm, đặc biệt là hạ tầng giao thông kết nối, giao thông nội bộ và hạ tầng khu, cụm công nghiệp (*Tuyến đường bộ ven biển, tuyến đường trục kết nối các khu chức năng trong Khu kinh tế, đường từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn, đường vành đai phía Nam, đường cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng (CT.08), đường từ thành phố Thái Bình đi Cồn Vành, tuyến đường kết nối thành phố Thái Bình và thành phố Hưng Yên (hướng tuyến tối ưu (thẳng nhất có thể) và quy mô đủ lớn (10 làn xe)...)*). để tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và xúc tiến, thu hút dự án đầu tư vào tỉnh. Tập trung chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án khánh thành, khởi công còn lại trong năm 2025 bảo đảm tiến độ đề ra.

4. Thương mại - dịch vụ; thu chi ngân sách, ngân hàng

Thực hiện tốt công tác xúc tiến thương mại, khuyến công, khuyến thương và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, kết nối cung cầu, gắn kết giữa sản xuất với phân phối và tiêu dùng; khuyến khích các sản phẩm thương mại điện tử triển khai chính sách ưu đãi thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước, sản phẩm địa phương. Tổ chức chương trình khuyến mại, đưa hàng hóa đến nông thôn; đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”, chương trình OCOP, thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến. Duy trì thường xuyên các đợt kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, nhất là về xuất xứ hàng hóa, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; ngăn chặn và xử lý

nghiêm hành vi quảng cáo sai sự thật; không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn cung, nhất là đối với các hàng hóa thiết yếu và năng lượng. Cùng cố, phát triển thị trường truyền thống và khai thác thị trường xuất khẩu mới, thị trường đã ký kết FTA.... Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản của tỉnh về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

Thực hiện quyết liệt công tác thu ngân sách; tập trung thu tiền sử dụng đất, khai thác tối đa các nguồn thu còn dư địa, khoản thu từ thuế, phí, lệ phí. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh qua mạng. Tiếp tục điều hành tài chính - ngân sách linh hoạt, đẩy mạnh cơ cấu lại chi NSNN theo hướng bền vững, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới cơ chế phân bổ chi thường xuyên; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai,... dành nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương. Tăng cường quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công. Đẩy mạnh thanh, kiểm tra, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong các lĩnh vực sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quản lý, điều hành ngân sách. Đẩy mạnh cải cách hành chính; đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý thuế, tạo môi trường thuận lợi, rõ ràng minh bạch cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Thanh tra, giám sát, phòng chống, ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; đảm bảo an toàn công nghệ thông tin và hoạt động thanh toán.

5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Tăng cường công tác xúc tiến, thu hút đầu tư; tập trung xúc tiến, thu hút các dự án FDI có quy mô lớn, công nghệ cao, bảo vệ môi trường; kịp thời nắm bắt, xử lý khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp FDI, cắt giảm thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện để tổ chức Đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư nước ngoài theo chương trình, kế hoạch. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đổi mới, cải cách thủ tục, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng... tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư; tập trung tháo gỡ các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư ngoài ngân sách; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Tiếp tục giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp chưa được tháo gỡ, giải quyết sau các hội nghị đối thoại; nâng cao trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường... cho doanh nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Phát triển các loại hình doanh nghiệp, các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công tác hỗ trợ doanh nghiệp, Trung tâm Hỗ trợ Xúc tiến đầu tư và Phát triển tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công...

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Y tế: Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động giám sát, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, truyền nhiễm mùa Hè, dịch bệnh mùa mưa bão... Thực hiện tốt việc cung ứng thuốc, vật tư y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các bệnh viện đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. Quan tâm thực hiện tốt công tác phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tiêm chủng, khám chữa bệnh, công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động y, dược. Đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện các thủ tục theo quy định để khởi công công trình Bệnh viện đa khoa tỉnh tại Khu trung tâm y tế tỉnh bảo đảm theo kế hoạch đã đề ra. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đề xuất tiếp nhận nguồn vốn ODA - KOICA không hoàn lại để triển khai đầu tư nâng cấp Bệnh viện Nhi, nguồn vốn vay ODA - Hàn Quốc để triển khai dự án nâng cấp sửa chữa Bệnh viện đa khoa Tiền Hải, Bệnh viện Y học cổ truyền. Hoàn thành việc tiếp nhận Trung tâm y tế về trực thuộc Sở Y tế. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, Đề án phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, Đề án phát triển nhân lực ngành y tế... làm cơ sở phát triển hệ thống y tế của tỉnh.

2. Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức tổng kết năm học 2024-2025, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học mới 2025-2026; quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm ở các cấp học. Tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục mầm non. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học và trình độ đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục; chuẩn hóa dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia. Triển khai thiết thực và hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020-2025. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả kinh phí từ nguồn xã hội hóa. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, xã hội hóa đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo; khuyến khích hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề; triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực và các chương trình có liên quan, đề xuất các giải pháp thu hút, bảo đảm nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo cung ứng lao động cho doanh nghiệp; thực hiện công tác phân luồng, định hướng tiếp cận nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên, góp phần hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo quy mô, cơ cấu, trình độ đào tạo. Hoàn thành các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp.

3. Khoa học công nghệ và chuyển đổi số, công nghệ thông tin: Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các văn bản của trung ương, của tỉnh

về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia³⁷; thực hiện quản lý có hiệu quả các nhiệm vụ khoa học công nghệ theo đúng quy định. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, pháp luật về khoa học công nghệ, các mô hình khoa học công nghệ có hiệu quả, các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, hiện đại để các cấp, các ngành và nhân dân biết, áp dụng vào thực tiễn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường. Nghiên cứu xây dựng Đề án phát triển khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao của tỉnh để đẩy nhanh tiến độ dự án. Thực hiện hiệu quả các nghị quyết, đề án, kế hoạch chuyển đổi số; tăng cường các giải pháp cải thiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số; đẩy mạnh thực hiện các nội dung Đề án 06. Phát triển hạ tầng số; xây dựng đồng bộ hạ tầng dữ liệu quốc gia, vùng, địa phương kết nối đồng bộ, thống nhất, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số. Triển khai xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình phiên bản 4.0, hướng tới Chính quyền số, Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035, Lễ hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp sau khi sáp nhập tỉnh, Kế hoạch và tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai kế hoạch hợp tác, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Trường Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Lao động, việc làm, và an sinh xã hội: Thực hiện tốt các chế độ chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động; theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường lao động, nắm bắt kịp thời tình hình lao động. Tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ việc làm cho người lao động và người sử dụng lao động; ký kết các thỏa thuận mới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội. Chuẩn bị thật tốt các điều kiện để tổ chức các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ; tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10). Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các chính sách: hỗ trợ sinh kế, bảo hiểm y tế, nhà ở, giáo dục đào tạo, việc làm; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm kịp thời, đúng tiến độ. Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả chính sách an sinh xã hội, lương hưu không dùng tiền mặt; bảo đảm 100% đối tượng đủ điều kiện được thực hiện chi trả qua tài khoản. Tranh thủ phối hợp huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác giảm nghèo bền vững. Thực hiện hiệu quả các mục tiêu trong Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2025; đẩy mạnh các hoạt động xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

³⁷ Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết số 193/2025/QH15 của Quốc hội, Chương trình hành động số 41-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch hành động số 26/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số hóa quốc gia; Kế hoạch số 86/KH-UBND, ngày 19/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 376-KH/TU, ngày 26/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị...

5. Văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan và các hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của dân tộc; nâng cao chất lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, bảo đảm kịp thời, chính xác, đa dạng, phong phú và hấp dẫn; thực hiện nghiêm các quy định về xử lý tin giả theo quy định. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh hoạt động trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch lữ hành, các di tích lịch sử, khu, điểm du lịch. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Ban hành Quy định về phân cấp quản lý di tích trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện Số hóa các di sản văn hóa, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Thực hiện việc di dời Bảo tàng tỉnh sang địa điểm mới. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong trường học, phong trào thể dục thể thao quần chúng trong các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang, xã, phường, thôn, tổ dân phố... theo hướng xã hội hóa. Tiếp tục phát triển thể thao thành tích cao theo hướng đầu tư có chiều sâu, huy động các nguồn lực xã hội hóa. Triển khai xây dựng cơ chế chính sách để ưu tiên ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, y học thể thao, các trang thiết bị hiện đại trong huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao. Tổ chức tập huấn, cử vận động viên tham gia thi đấu các giải thể thao quốc tế và quốc gia theo kế hoạch, đạt kết quả cao.

III. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN; QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

1. Cải cách hành chính và xây dựng chính quyền: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây khó khăn đối với doanh nghiệp, người dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PCI, PGI, PAR Index, SIPAS, PAPI). Triển khai các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 ngay sau khi Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã. Tham mưu triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng minh bạch, cụ thể, đúng năng lực và hiệu quả; kịp thời biểu dương người làm tốt, bồi dưỡng người hạn chế, tinh giản người không đáp ứng. Xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm cho 100% cơ quan, đơn vị sau sáp nhập; xây dựng phương án bố trí, sắp xếp nhân sự phù hợp với tổ chức bộ máy mới; hợp nhất cơ sở dữ liệu cán bộ công chức viên chức toàn tỉnh sau sáp nhập, thống kê phân loại đội ngũ làm cơ sở điều chuyển, sắp xếp nhân sự. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo, văn thư lưu trữ, thi đua khen thưởng, công tác thanh niên, tổ chức phi chính phủ, thanh tra, pháp chế và hợp tác quốc tế. Đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức, ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra và các công việc còn tồn tại kéo dài theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, kết luận của Ủy ban

Kiểm tra Trung ương. Thực hiện tốt tiếp dân, đối thoại, giải quyết kịp thời, dứt điểm khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; xử lý dứt điểm vụ việc tồn đọng, phức tạp. Nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng qua thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Tuyên truyền, quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ. Bảo đảm công khai minh bạch trong phân bổ, sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, huy động vốn và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Quốc phòng, an ninh: Tiếp tục triển khai toàn diện công tác quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội lớn tại địa phương, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, làm việc tại tỉnh. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt, hiệu quả đối với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật. Giải quyết kịp thời các vấn đề an ninh trật tự phức tạp, nhất là an ninh nông thôn, quản lý đất đai, môi trường và khoáng sản. Chủ động theo dõi tình hình nhân dân, chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng để xử lý vướng mắc, tránh khiếu kiện kéo dài. Đảm bảo an ninh chính trị, văn hóa tư tưởng, thông tin truyền thông, an ninh mạng, kinh tế và xã hội. Tổ chức đợt cao điểm tấn công tội phạm, tăng cường trật tự an toàn giao thông. Phối hợp có hiệu quả với các sở, ngành trong giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh. Tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Xây dựng Đề án tổ chức diễn tập Khu vực phòng thủ, diễn tập bảo đảm khu vực phòng thủ cho các sở, ngành và diễn tập xã, phường trong khu vực phòng nhiệm kỳ 2025-2030. Chủ động tham gia các cuộc hội thi hội thao các cấp đạt kết quả cao. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới; kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển, kết hợp bảo vệ các mục tiêu, công trình trên biển; sẵn sàng tham gia phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo. *gq*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH *đ*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hưng